TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 14/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Bình

ông Nguyễn Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện **H**, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đinh Hồng Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện **H**, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Trần Nhạn **Đ**; sinh ngày: 04/7/1997, tại huyện **H**, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu **T**, thị trấn **Q**, huyện **H**, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn B** và bà **Nguyễn Thị V**; có vợ là **Đinh Thị T**, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện **Đ**, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: "Cướp tài sản"; bị bắt quả tang ngày 11/01/2022, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện **H**, có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng**: + **Nguyễn Văn T**, vắng mặt.

+ **Phạm Văn C**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: sáng ngày 11/01/2022, Trần Nhạn **Đ** điện thoại liên lạc với một người đàn ông tên **N** (nhà ở khu **P**, thị trấn **Q**, huyện **H**) hỏi mua ma

túy đá để sử dụng. **N** đồng ý và bảo **Đ** đến nhà **N** nhận ma túy. Sau đó **Đ** đi xe ôm đến nhà **N** mua của **N** 01 túi ma túy đá với giá 300.000đồng. Mua được ma túy, **Đ** cất giấu trong người rồi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, khi **Đ** đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn 8, xã **C**, huyện **H** thì bị tổ công tác của Công an huyện **H** kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của **Đ**: 01 (một) túi nilon kích thước (1,7 x2,2)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi.

Tại bản kết luận giám định số 254/KLGĐ ngày 17/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: mẫu vật thu giữ của Trần Nhạn **Đ** gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,183 gam (không phẩy một tám ba gam).

Vật chứng vụ án: mẫu vật trong niêm phong số 254/KLGĐ ngày 17/01/2022, hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi gắn sim số thuê bao 0987.624.633 thu giữ của Trần Nhạn **Đ**, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện **H** để xử lý theo quy định.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Nhạn **Đ** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Người làm chứng là **Phạm Văn C** và **Nguyễn Văn T** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai tại cơ quan điều tra về việc chứng kiến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện **H** đã kiểm tra, phát hiện, thu giữ chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi của Trần Nhạn **Đ** và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với **Đ** cũng như việc **Đ** thừa nhận chất tinh thể màu trắng này là ma túy đá **Đ** đã mua của người đàn ông tên **N** nhà ở khu **P**, thị trấn **Q**, huyện **H** về với mục đích để sử dụng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSHH ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện **H** truy tố Trần Nhạn **Đ** về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nhạn **Đ** từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/01/2022. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 254/KLGĐ ngày 17/01/2022 được hoàn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0987.624.633; tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện **H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện **H**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 9 giờ 20 phút ngày 11/01/2022, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn 8, xã **C**, huyện **H**, Trần Nhạn **Đ** có hành vi cất giấu trái phép 0,183g *(không phẩy một tám ba gam)* ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện **H** bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp "*c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện **H** đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhân thân: ngày 27/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện **Đ**, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: "Cướp tài sản". Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án

và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy Methamphetamine trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu ghi là phương tiện để bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy về sử dụng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Đối với đối tượng tên **N** đã bán ma túy cho **Đ**, quá trình điều tra, xác minh **N** không có mặt tại địa phương , cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo Trần Nhạn **Đ** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Nhạn **Đ** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nhạn **Đ** 15 (Mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên niêm phong số 254 ngày 17/01/2022 trong có chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 254/KLGĐ ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 01 sim điện thoại số 0987.624.633.

- Tịch thu phát mại, sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu ghi.

*(Tất cả vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 16/CCTHADS ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện **H** và Chi cục thi hành án dân sự huyện **H**).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Nhạn **Đ** phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
*- VKSND huyện **H**;*
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
*- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện **H**, QN;*
*- Cơ quan quản lý TG,TG Công an huyện **H**;*
*- CCTHADS huyện **H**;*
- Bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thế Hòa	**Nguyễn Bích Thủy**	**Đỗ Thị Hương Lan**